TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2022 /HS-ST
Ngày: 23 - 6 -2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Trần Thanh Hòa;
Bà Hà Thị Tám.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Anh Lợi - Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Triệu Khắc V, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1993, tại huyện Thanh T, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Xóm Ch, xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Khắc Đ, sinh năm 1961 và con bà Đỗ Thị D, sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số 100/ HSST, ngày 03/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử về hành vi Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt là 29 tháng tù *(chưa được xóa án tích)*; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 38/HSST, ngày 30/01/2013 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử xử phạt 02 năm 01 tháng tù về tội Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy (*đã được xóa án tích*). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/02/2022, chuyển tạm giam từ ngày 20/02/2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Mai Quang M, sinh năm 1979, nơi cư trú: Tiểu k, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Triệu Thị L, sinh năm 1988; nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tiểu k, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Chị Lê Thị L, sinh năm 1964; nơi cư trú: Tiểu K, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 11/02/2022 Triệu Khắc V cùng anh Nguyễn Tuấn H sử dụng xe mô tô BKS 29N1-571.98, nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, màu trắng từ nhà đi lên thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để du lịch và thuê phòng tại Khách sạn Tiến Loan. Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 12/02/2022, V và H trả phòng rồi đến quán của anh Mai Quang M ăn sáng. Trong lúc ăn sáng, V để ý thấy 01 chiếc điện thoại di động để trên kệ ti vi gần chỗ ngồi ăn sáng nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt. Sau khi ăn sáng xong trong lúc anh H ra quầy thanh toán tiền, V đi vòng đến chỗ kệ ti vi lấy trộm chiếc điện thoại trên giấu vào túi quần sau. Sau đó, cả hai rời quán nhà anh M, H chở Vị đi theo hướng Sơn La, đi được một lúc thì V nói cho anh H biết là mình vừa lấy trộm điện thoại tại quán ăn sáng và lấy điện thoại ra tắt nguồn. H có khuyên V trả lại nhưng V không trả. Đến ngày 13/02/2022 cả hai đi đến huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, H đi về quê tại huyện Phú Ninh, tỉnh Phú Thọ còn V cầm điện thoại đã trộm được bắt xe khách về Hà Nội, trên đường đi V tháo ốp điện thoại và vứt ở đâu không nhớ rõ. Đến ngày 14/02/2022, V tháo và vứt sim điện thoại đã lấy trộm rồi lắp sim của mình vào để sử dụng. Ngày 16/02/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu triệu tập V làm việc. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật Triệu Khắc V đã thành khẩn khai báo và giao nộp chiếc điện thoại đã trộm được cho cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 18/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mai Châu xác định: 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C17, màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng và ốp điện thoại bằng nhựa dẻo silicon, màu trong suốt, đã qua sử dụng có tổng trị giá là 3.420.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 33/CT - VKS - HS ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Triệu Khắc V về tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Triệu Khắc V phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Khắc V từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội và điều kiện về tài sản, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Điện thoại đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên đề nghị không xét đến.

Về xử lý vật chứng:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C17, màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng. Việc trả lại chiếc điện thoại không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Mai Quang Mẫn theo quy định pháp luật.

- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE an-pha màu trắng, không gắn biển kiểm soát, xe cũ đã qua sử dụng. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên có BKS 29N1-571.98 là tài sản hợp pháp của chị Triệu Thị L, sinh năm 1988, trú tại: Xóm C, xã T, huyện Th, thành phố Hà Nội, là chị gái ruột của Triệu Khắc V. Việc V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản anh Nguyễn Tuấn H và chị L không biết, không có lỗi. Việc trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp không ảnh hưởng đến quá trình điều tra, truy tố, xét xử nên Cơ quan CSĐT đã quyết định trả lại xe mô tô trên cho chị L theo quy định pháp luật.

Về các vấn đề khác:

- Đối với anh Nguyễn Tuấn H không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Triệu Khắc V. Hiệp biết hành vi vi phạm pháp luật của V nhưng không tố giác với cơ quan chức năng. Tuy nhiên, hành vi của H không đủ yếu tố cấu thành tội không tố giác tội phạm *(không quy định khoản 1 Điều 173)* theo quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự.

- Đối với chiếc ốp điện thoại bằng nhựa dẻo silicon, màu trong suốt, đã qua sử dụng là tang vật của vụ án, do Triệu Khắc V đã vứt trên đường đi không nhớ rõ địa điểm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy tìm, thu hồi được.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Do bị cáo thấy sơ hở trong quản lý tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại để làm phương tiện liên lạc cho cá nhân. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại anh Mai Quang M: Ngày 12/02/2022 có hai người thanh niên vào quán nhà anh để ăn sáng, sau này anh mới biết hai người ngày là Triệu Khắc V và Nguyễn Tuấn H, sau khi ăn xong anh H là người đứng lên thanh toán và lên xe máy đi về hướng ngã ba Tòng Đậu. Sau khi V và H đi thì anh phát hiện mất chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C17, màu xanh dương, máy cũ đã qua sử dụng và 01 (một) ốp điện thoại bằng nhựa dẻo silicon, mà anh để trên kệ ti vi trước đó và đã viết đơn trình báo lên Cơ quan công an. Trong quá trình giải quyết vụ án, cơ

quan Công an đã trả lại chiếc điện thoại cho anh và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Triệu Thị L: Ngày 11/02/2022, chồng chị là Nguyễn Tuấn H có sử dụng chiếc xe mô nhãn hiệu HONDA WAVE an-pha màu trắng, có BKS 29N1-571.98 của chị mua từ năm 2021 của anh Nguyễn Văn H. Việc anh H hôm đó đi đâu, làm gì chị không biết chỉ khi V bị công an bắt thì chị mới biết hôm đó anh H cùng với V lên Mai Châu chơi và V đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của anh M. Trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan Công an đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Ý kiến của người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra có ý kiến:

- Anh Nguyễn Tuấn H: Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 12/02/2022, anh và Triệu Khắc V đến quán của anh Mai Quang M ăn sáng. Sau khi ăn sáng xong anh H ra quầy thanh toán tiền. Sau đó, cả hai rời quán nhà anh M, H chở V đi theo hướng Sơn La, đi được một lúc thì V nói cho anh H biết là mình vừa lấy trộm điện thoại tại quán ăn sáng và lấy điện thoại ra tắt nguồn. H có khuyên V trả lại nhưng V không đồng ý. Đến ngày 13/02/2022 cả hai đi đến huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, H đi về quê tại huyện Phú Ninh, tỉnh Phú Thọ còn V cầm điện thoại đã trộm được bắt xe khách về Hà Nội.

- Chị Lê Thị L: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 11/02/2022 có hai người thanh niên vào khách sạn Tiến Loan để thuê phòng nghỉ và một người đã đưa căn cước công dân mang tên Nguyễn Tuấn H, còn người thanh niên kia sau khi công an làm việc mới biết tên Triệu Khắc V. Đến sáng ngày 12/02/2022 thì trả phòng nói đi Mộc Châu, ngoài ra chị không biết gì thêm nữa.

- Chị Phạm Thị Ng: Ngày 12/02/2022 có hai thanh niên đi xe máy vào quán nhà chị để ăn sáng, sau này chị mới biết tên hai người này là Triệu Khắc V và Nguyễn Tuấn H, sau khi ăn xong anh H ra thành toán tiền. Khi hai người này ra khỏi quán được khoảng 30 phút thì chồng chị là anh M phát hiện mất chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C17, màu xanh dương mà anh M để trên kệ ti vi trước đó.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 12/02/2022, tại quán ăn của gia đình anh Mai Quang M, sinh năm 1979, thuộc Tiểu khu 4, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, Triệu Khắc V đã có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C17, màu xanh dương, cũ đã qua sử dụng trị giá 3.420.000 đồng của anh M. Mục đích V trộm cắp là để sử dụng cho cá nhân. Như vậy có đủ căn cứ xác định

bị cáo Triệu Khắc V phạm tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, gây hậu quả không lớn, tài sản là chiếc điện thoại đã cũ trị giá 3.420.000 đồng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Thấy có sự sơ hở của chủ sở hữu nên bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại để làm phương tiện liên lạc cho cá nhân. Bị cáo đã từng hai lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sửa chữa lỗi lầm mà ngược lại khi thấy có cơ hội, sơ hở trong việc quản lý tài sản đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có một tình tiết tăng nặng: Ngày 03/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt là 29 tháng tù, như vậy bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản là tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Triệu Khắc V phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Triệu Khắc V phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Khắc Vị 14 *(mười bốn)* tháng tù. Thời hạn được tính từ ngày tạm giữ 17/02/2022.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Triệu Khắc V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền, lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- VKSND huyện MC;
- Trại tạm giam CAT HB;
- Phòng Hồ sơ CAT HB;
- Cơ quan điều tra; THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:**

Phạm Thanh Tùng